

# THÔNG BÁO

*Mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025*

## **CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**

**Kính gửi: Quý Cổ đông Công ty Cổ Phần Vật tư Hậu Giang.**

Thực hiện theo Nghị Quyết số 01/2025/NQ-HĐQT ngày 13/01/2025 của HĐQT về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Thay mặt Hội đồng Quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang, tôi xin trân trọng Thông báo và kính mời Quý Cổ đông của Công ty tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025 Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang, cụ thể như sau:

- 1. Thời gian:** 14h00' ngày 03 tháng 03 năm 2025 (Thứ Hai).
- 2. Địa điểm:** Resort Cồn Khương, Số 99A Nguyễn Hữu Cầu, Phường Cái Khế, Quận Ninh Kiều, TP.Cần Thơ
- 3. Thành phần tham dự:** *Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 04 tháng 02 năm 2025 do Tổng Công ty lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam cung cấp.*
- 4. Nội dung cuộc họp:** *Theo chương trình gửi kèm.*
- 5. Điều kiện tham dự Đại hội:**
  - 5.1.** *Cổ đông có quyền tham dự Đại hội cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty là các cổ đông có tên trong Danh sách cổ đông chốt ngày 04 tháng 02 năm 2025.*
  - 5.2.** *Những cổ đông không thể tham dự Đại hội có thể ủy quyền cho người khác tham dự (theo mẫu gửi kèm). Người nhận ủy quyền không được ủy quyền cho người thứ ba.*
  - 5.3.** *Khi đến tham dự Đại hội, Quý cổ đông hoặc Người được Ủy quyền vui lòng mang theo Thư mời, CCCD/giấy phép đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) và Giấy ủy quyền (nếu là người được ủy quyền) để làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội.*

5.4. Cổ đông tự lo mọi chi phí ăn, ở và đi lại khi tham dự Đại hội.

**6. Ủy quyền:**

Để thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, kính đề nghị Quý cổ đông gửi giấy ủy quyền (nếu có) tới Văn phòng Công ty trước **16h ngày 25 tháng 02 năm 2025** theo địa chỉ sau:

- **Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.**
- **Địa chỉ:** Số 184 đường Trần Hưng Đạo, P.Thới Bình, Q.Ninh Kiều, TP.Cần Thơ.
- **Điện thoại:** (0292) 3832.176
- **Liên hệ Bà: Trần Thị Thanh Vân** – Trưởng phòng HC-NS (ĐT: 0906.180.181)

*Toàn bộ nội dung Chương trình Đại hội, Giấy ủy quyền tham dự Đại hội và các tài liệu cuộc họp sử dụng tại Đại hội sẽ được cập nhật và Công bố trên website của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang: [www.hamaco.vn](http://www.hamaco.vn) mời Quý Cổ đông xem mục “Công bố thông tin” để sử dụng tài liệu.*

**Trân trọng Thông báo!**

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Lê Hoàng Nam*

**CHƯƠNG TRÌNH**  
**DHCB THƯỜNG NIÊN NĂM 2025**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**  
Ngày 03/03/2025

TT	Thời gian	Nội dung	Người thực hiện
1	14:00 – 14:30	<ul style="list-style-type: none"><li>• Đón khách;</li><li>• Làm thủ tục Đăng ký đại biểu tham dự Đại hội, phân phối tài liệu, phiếu biểu quyết...</li></ul>	<b>Tổ tiếp tân</b>
2	14:30 – 14:35	<ul style="list-style-type: none"><li>• Tuyên bố lý do, giới thiệu Đại biểu</li></ul>	MC: Huỳnh Việt Hùng
3	14:35 – 14:40	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông</li></ul>	
4	14:40 – 14:45	<ul style="list-style-type: none"><li>• Giới thiệu Đoàn Chủ Tọa: 1/. Lê Hoàng Nam - Chủ Tịch HĐQT 2/. Phạm Ngọc Minh - Phó Chủ tịch HĐQT 3/. Mai Bảo Ngọc - Tổng Giám đốc công ty</li></ul>	
		<ul style="list-style-type: none"><li>• Giới thiệu Ban thư ký: 1/. Huỳnh Tú Mỹ 2/. Huỳnh Văn Vương</li></ul>	
		<ul style="list-style-type: none"><li>• Giới thiệu Ban kiểm phiếu biểu quyết. 1/. Phạm Đức Cường - Trưởng ban. 2/. Lâm Thị Lê Hà - Ủy viên 3/. Hồ Thị Thùy Linh - Ủy viên</li></ul>	
5	14:45 – 14:50	<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua Quy chế làm việc;</li><li>• Kính mời Đoàn Chủ Tịch và Ban Thư ký lên vị trí làm việc.</li></ul>	
6	14:50 – 14:55	<ul style="list-style-type: none"><li>• Thông qua chương trình Đại hội</li></ul>	Ông: Lê Hoàng Nam
7	14:55 – 15:10	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2024 và Kế hoạch kinh doanh năm 2025.</li></ul>	Ông: Mai Bảo Ngọc
8	15:10 – 15:20	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được Kiểm toán.</li></ul>	Ông: Phạm Ngọc Minh
9	15:20 – 15:30	<ul style="list-style-type: none"><li>• Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2024.</li></ul>	Ông: Phạm Ngọc Minh

10	15:30 – 15:35	<ul style="list-style-type: none"><li>Báo cáo hoạt động của Thành viên HĐQT độc lập và UBKT trực thuộc HĐQT năm 2024.</li></ul>	Ông: Phạm Ngọc Minh
11	15:35 – 15:40	<ul style="list-style-type: none"><li>Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của HĐQT năm 2024.</li></ul>	Ông: Lê Hoàng Nam
12	15:40 – 15:50	<ul style="list-style-type: none"><li>Thông qua Tờ trình xin ý kiến biểu quyết của ĐHĐCĐ.</li></ul>	
13	15:50 – 15:55	<ul style="list-style-type: none"><li>Đại hội thảo luận</li></ul>	Đoàn chủ tọa
<b>14</b>	<b>15:55 – 16:20</b>	<b>Đại hội nghỉ giải lao</b>	<b>Ban tổ chức</b>
15	16:20 – 16:30	<ul style="list-style-type: none"><li>Chủ tọa giải trình các ý kiến cổ đông (nếu có)</li></ul>	Ông: Lê Hoàng Nam
16	16:30 – 16:40	<ul style="list-style-type: none"><li>Thông qua tờ trình xin ý kiến biểu quyết tại Đại hội</li></ul>	
17	16:40 – 16:50	<ul style="list-style-type: none"><li>Ban thư ký thông qua Biên bản họp, Nghị quyết của Đại hội.</li></ul>	Bà: Huỳnh Tú Mỹ
18	16:50 – 17:00	<ul style="list-style-type: none"><li>Đại hội biểu quyết thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội.</li></ul>	Ông: Lê Hoàng Nam
19	17:00 – 17:05	<ul style="list-style-type: none"><li>Tuyên bố bế mạc.</li><li>Mời cổ đông dùng cơm.</li></ul>	Ông: Lê Hoàng Nam

**BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI**  
Trưởng ban

**GIẤY XÁC NHẬN THAM DỰ / ỦY QUYỀN THAM DỰ  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2025  
Công ty Cổ Phần Vật Tư Hậu Giang**

Tên cổ đông:.....  
CCCD/Hộ chiếu/Giấy ĐKKH số:....., Cấp ngày:....., Tại:.....  
Người đại diện theo pháp luật (đối với tổ chức).....  
Số CCCD:.....ngày cấp..... Tại.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại:..... Fax:.....  
Mã số cổ đông:.....; Số cổ phần sở hữu:.....

Căn cứ Thông báo Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025. Nay, tôi đồng ý xác nhận/ủy quyền người tham dự và biểu quyết các vấn đề trong phạm vi cổ phần sở hữu tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang như sau:

- Trực tiếp tham dự.**  
 **Ủy quyền cho HĐQT Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.**

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	SỐ LƯỢNG CỔ PHẦN ỦY QUYỀN

**Ghi chú:** (các thành viên HĐQT đã đồng ý nhận ủy quyền, Cổ đông vui lòng ghi số lượng cổ phần ủy quyền cụ thể).

- Ủy quyền cho người khác tham dự.**

Họ và tên người được ủy quyền:.....  
Số CCCD:.....ngày cấp..... Tại.....  
Địa chỉ:.....  
Điện thoại:..... Fax:.....

Tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc ủy quyền này. Ủy quyền này chỉ có hiệu lực trong thời gian diễn ra cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025. Người được ủy quyền tham dự không được ủy quyền lại cho người thứ ba.

**NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên)

....., ngày ..... tháng ..... năm 2025  
**CỔ ĐÔNG ỦY QUYỀN**  
(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu nếu là tổ chức)



## DỰ THẢO

### **QUY CHẾ LÀM VIỆC TẠI CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và Hoạt động của Công ty CP Vật tư Hậu Giang. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021 – 2025 quy định Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại Hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 như sau:

#### **ĐIỀU 1: MỤC TIÊU**

1. Đạt được sự đồng thuận cao nhất của Đại hội đồng cổ đông để hoàn thành chương trình, nội dung cuộc họp đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Đảm bảo nguyên tắc làm việc công khai, công bằng, dân chủ và đoàn kết.
3. Vì quyền lợi của cổ đông và đáp ứng nhu cầu phát triển của Công ty.

#### **ĐIỀU 2: ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI**

- Căn cứ khoản 1 Điều 145 Luật DN số 59/2020 và Khoản 1, Điều 19 của Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang **cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.**

#### **ĐIỀU 3: THẢO LUẬN VÀ GIẢI TRÌNH**

1. Tất cả các cổ đông, đại diện cổ đông đã làm thủ tục đăng ký tham dự cuộc họp có quyền tham gia phát biểu ý kiến và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
2. Nhằm đảm bảo tiến độ thời gian theo chương trình làm việc tại cuộc họp, cổ đông cần lưu ý:
  - 2.1. *Chỉ thảo luận những nội dung theo chương trình đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua. Tuy nhiên, tất cả các kiến nghị (nếu có) sẽ được Ban thư ký tiếp nhận để*

*chuyển đến HĐQT hoặc Ban Kiểm toán nội bộ xem xét giải quyết theo thẩm quyền và trả lời bằng văn bản gửi đến cổ đông hoặc thông tin trên Website Công ty.*

*2.2. Chủ tọa đoàn chỉ trả lời trực tiếp các câu hỏi trọng tâm và liên quan đến nội dung trong chương trình Đại hội, không trả lời trực tiếp và giải thích chi tiết các nội dung đã được công bố thông tin hoặc các nội dung có tính chất chuyên môn, chi tiết mang tính phục vụ yêu cầu riêng của cá nhân cổ đông.*

*2.3. Cổ đông phát biểu ý kiến, xin đăng ký với Ban tổ chức hoặc giao tay, chủ tọa đoàn sẽ mời từng cổ đông phát biểu.*

3. Các vấn đề về thông tin riêng lẻ hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung Đại hội sẽ được Ban Thư ký tập hợp trình HĐQT.
4. Các vấn đề cổ đông nêu ra nếu Đoàn chủ tọa không trả lời do thời gian Đại hội có hạn, sẽ được trả lời bằng văn bản hoặc thông tin trên Website Công ty.

#### **ĐIỀU 4 : TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA ĐẠI HỘI.**

1. Điều khiển Đại hội theo đúng nội dung, chương trình nghị sự và quy chế đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội.

#### **ĐIỀU 5 : BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI**

1. Mỗi cổ đông/đại diện tham dự cuộc họp có một phiếu biểu quyết, trong đó ghi:
  - 1.1. Mã cổ đông;
  - 1.2. Số cổ phần sở hữu;
  - 1.3. Số cổ phần đại diện;
  - 1.4. Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
2. Từng vấn đề do chủ tọa đoàn đưa ra được biểu quyết:
  - 2.1. Đồng ý;
  - 2.2. Không đồng ý;
  - 2.3. Có ý kiến khác hoặc Không có ý kiến.
3. Biểu quyết trên nguyên tắc công khai tại cuộc họp bằng cách giơ cao **“Phiếu biểu quyết”**. Ban kiểm phiếu ghi kết quả từng lần biểu quyết cho từng vấn đề và ghi vào biên bản.

- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông: Căn cứ Khoản 2 Điều 148 Luật DN 2020, Khoản 1, Điều 21, Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang **các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.** (Trừ các nội dung nêu tại khoản 1 Điều 148 Luật DN 2020 và Khoản 2; khoản 3 và khoản 4, Điều 21, Điều lệ công ty).
- Tại thời điểm lấy biểu quyết, nếu cổ đông ra ngoài không tham gia biểu quyết được xem như “đồng ý” với nội dung cần biểu quyết.

**ĐIỀU 6: NHIỆM VỤ CỦA BAN KIỂM PHIẾU.**

- Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa giới thiệu và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông.
- Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ: Kiểm **Phiếu biểu quyết** khi Chủ tọa đoàn lấy ý kiến cổ đông bằng “**Phiếu biểu quyết**” tại Đại hội. Ghi chép đầy đủ, thống kê chính xác và báo cáo Chủ tọa đoàn và Ban Thư ký Đại hội.

**ĐIỀU 7: NHIỆM VỤ CỦA BAN THƯ KÝ:**

- Ban thư ký được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua, chịu trách nhiệm trước Chủ tọa đoàn và Đại hội đồng cổ đông. Ban thư ký có nhiệm vụ:
  - Ghi biên bản diễn biến tại Đại hội.
  - Soạn thảo Nghị quyết Đại hội và thông qua tại Đại hội đồng cổ đông.

Trên đây là nội dung Quy chế làm việc tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.

Kính trình Đại hội thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**Chủ tịch**



*Lê Hoàng Nam*



**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO**

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024  
VÀ KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2025**

Kính thưa Quý Cổ đông!

Năm 2024 vừa qua, ngành xây dựng đã có nhiều chuyển biến tích cực, đạt được một số thành tựu nhất định, tốc độ tăng trưởng và đô thị hóa vượt kế hoạch đề ra, thị trường bất động sản phục hồi qua giai đoạn khó khăn nhất. Tuy nhiên, sản xuất & tiêu thụ các mặt hàng vật liệu xây dựng lại thể hiện những tín hiệu trái chiều, phản ánh rõ rệt sự mất cân đối giữa cung – cầu.

Ngành vật liệu xây dựng đóng vai trò rất quan trọng, phục vụ xây dựng cơ sở hạ tầng, đô thị, nhà ở trong thiết kế & phát triển đất nước nhưng gặp phải rất nhiều khó khăn lớn về sản xuất lẫn tiêu thụ, đòi hỏi các biện pháp quyết liệt từ Chính phủ và doanh nghiệp để vượt qua giai đoạn khó khăn.

Chuỗi cung ứng bị đứt gãy, thị trường Bất động sản trong nước tăng trưởng chậm, đầu tư công chỉ đạt 85% kế hoạch, nhiều công trình xây dựng, dự án trọng điểm về kết cấu hạ tầng chậm triển khai, phải hoãn hoặc giãn tiến độ là một trong những nguyên nhân khiến tiêu thụ vật liệu xây dựng suy giảm. Bên cạnh đó, chi phí vận tải tăng cao, nhu cầu trong nước giảm mạnh, trong khi thị trường xuất khẩu lại gặp nhiều rào cản. Khả năng tiếp cận nguồn vốn tín dụng mới bị thu hẹp, gây cản trở cho hoạt động sản xuất và đầu tư phát triển của doanh nghiệp, nhiều nhà máy, đặc biệt là nhóm xi măng, thép xây dựng đã phải dừng một số dây chuyền sản xuất.

Với tinh thần chủ động, linh hoạt, sáng tạo, đương đầu với khó khăn, thách thức, Hamaco đã phần nào hóa giải được những khó khăn & bất cập trong hoạt động kinh doanh, phần đầu đạt mục tiêu tăng trưởng lợi nhuận.

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên lần này, Hội đồng quản trị xin báo cáo đến Quý cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh năm 2024 và mục tiêu kinh doanh năm 2025 như sau:

**I. Báo cáo hoạt động kinh doanh năm 2024**

**1. Tình hình chung**

Năm 2024 kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh nền kinh tế thế giới dần hồi phục, thương mại toàn cầu vẫn bấp bênh, đối mặt với nhiều rủi ro, bất định. Bất ổn địa chính trị và xung đột quân sự gây ra biến động về giá xăng dầu, giá nguyên vật liệu, giá cước vận tải, kéo dài thời gian vận chuyển và giao hàng, tạo áp lực lên lạm phát, tăng trưởng toàn cầu chậm lại.

Kinh tế trong nước dần phục hồi với các dấu hiệu tốt lên từng quý, mặc dù có những tháng phục hồi rất mong manh, doanh nghiệp phải đương đầu với nhiều khó khăn,

thách thức do nhu cầu thị trường trong nước thấp. Những biến động bất ổn trên thị trường thế giới cũng làm giảm niềm tin người dân dẫn đến suy giảm tổng cầu tiêu dùng trong nước.

Để giảm bớt khó khăn cho doanh nghiệp, Chính phủ chủ động, linh hoạt trong điều hành chính sách tiền tệ, kết hợp hài hòa với chính sách tài khóa, giữ vững ổn định vĩ mô. Ngân hàng nhà nước chủ động bổ sung hạn mức tín dụng cho tổ chức tín dụng, điều hành tỷ giá linh hoạt. Bộ tài chính kéo dài việc thực hiện giảm 2% thuế VAT, giảm mức thuế bảo vệ môi trường đối với xăng, dầu, mỡ nhờn, giảm mức thu với 36 khoản phí, lệ phí để hỗ trợ cắt giảm chi phí cho doanh nghiệp và người dân.

Sự phục hồi của ngành vật liệu xây dựng chủ yếu phụ thuộc vào đầu tư công và hoạt động xây dựng dân dụng. Nhu cầu sử dụng vật liệu trong nước còn rất lớn, vì diện tích nhà ở toàn quốc còn thấp, tỷ lệ đô thị hóa mới đạt 43%, hệ thống kết cấu hạ tầng về giao thông, năng lượng chưa hoàn thiện. Nhìn nhận từ góc độ tích cực, ngành vật liệu xây dựng đã đi qua giai đoạn khó khăn nhất và đang dần khôi phục lại sự ổn định, mặc dù vậy, vẫn chưa thể khẳng định rằng ngành vật liệu xây dựng đã hoàn toàn phục hồi do ngành công nghiệp này hiện đang phải đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức đan xen. Năm vừa qua, HAMACO đã đối mặt với rất nhiều khó khăn và thách thức trong hoạt động sản xuất kinh doanh và nhiều hạn chế về mặt tiêu thụ của thị trường. Tuy vậy, HAMACO đã vượt qua và đạt được những kết quả tích cực.

## 2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2024

### a. Sản lượng/Doanh thu

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% thực hiện kế hoạch 2024	Tăng/giảm 2024 so 2023
Thép	Tấn	130.000	103.800	79,8%	(8,5%)
Xi măng	Tấn	420.000	399.540	95,1%	28,6%
Gas	Tấn	9.500	8.580	90,3%	(0,2%)
Dầu nhờn	M <sup>3</sup>	1.080	1.080	100%	(10,3%)
Sơn	Tr.đ	165.000	159.440	96,6%	11,6%
Bê tông	Tr.đ	630.000	872.440	138,5%	15,7%
Thiết bị vệ sinh	Tr.đ		6.000		

- Năm 2024 là một năm đặc biệt khó khăn với ngành thép, nguyên nhân chủ yếu là do đầu ra của thép nội địa là thị trường bất động sản ảm đạm, nhu cầu giảm các nhà kinh doanh thép cạnh tranh trực tiếp bằng giá để duy trì sản lượng. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp thép phải cạnh tranh với thép giá rẻ của Trung Quốc khi nước này liên tục hạ giá thép xuất khẩu, vì vậy giá thép nội địa liên tục giảm từ quý

2/2024, cùng với đó sản lượng tiêu thụ thép của HAMACO tiếp tục giảm so với năm 2023.

- Tỷ lệ giải ngân đầu tư công trong năm 2024 chưa cao, cùng với chỉ số tiêu dùng thấp, số lượng công trình xây dựng dân dụng của người dân hạn chế. Tuy nhiên, nhờ sự nỗ lực mở rộng thị trường của đội ngũ bán hàng, sản lượng xi măng đã đạt thành tích khả quan 95,1% kế hoạch được giao và tăng trưởng đến 28,6% so với năm trước.
- Mặc dù đứng trước khó khăn do nhu cầu thị trường giảm, sản lượng mặt hàng gas vẫn đạt được 90,3% kế hoạch, tương đương sản lượng năm 2023 nhờ vào việc chú trọng công tác thị trường, bán hàng, gia tăng thị phần thông qua việc tập trung phát triển thương hiệu mới.
- Ngành dầu nhờn hoàn thành kế hoạch đề ra, giữ vững các địa bàn trọng điểm, phát triển kênh phân phối mới thay thế dần nhóm khách hàng không hiệu quả.
- Một tín hiệu tích cực trong giai đoạn ngành xây dựng âm ỉ, là thành quả đáng khích lệ của ngành Sơn. Doanh thu ngành sơn đạt 96,6% kế hoạch của công ty, tăng trưởng 11,6% so với năm 2023.
- Ngành bê tông tiếp tục đạt được nhiều bứt phá về doanh thu và lợi nhuận, nhờ vào các công trình cao tốc chạy tiến độ. Ngành bê tông đã khai thác hiệu quả và đáp ứng kịp thời nhu cầu nhiều tuyến dự án góp phần tạo nên điểm sáng trong bức tranh lợi nhuận của toàn hệ thống.

#### b. Doanh thu, lợi nhuận

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch 2024	Thực hiện 2024	% thực hiện kế hoạch 2024	Tăng/giảm 2024 so 2023
Doanh thu	Tr.đ	3.600.000	3.063.883	85,1%	(2,9%)
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	40.000	48.678	121,7%	21%

#### c. Tình hình tài chính trọng yếu

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2023	2024
Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	909.782	623.930
Tài sản dài hạn	Tr.đ	425.972	452.104
<b>Tổng tài sản</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>1.335.754</b>	<b>1.076.034</b>

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2023	2024
Phải thu khách hàng	Tr.đ	313.248	244.005
Hàng tồn kho	Tr.đ	163.673	135.461

**d. Cơ cấu vốn**

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2023	2024
- Tổng nợ phải trả	Tr.đ	1.082.150	790.530
+ Nợ vay ngắn hạn	Tr.đ	844.833	679.055
+ Nợ dài hạn	Tr.đ	237.317	111.475
- Tổng vốn chủ sở hữu	Tr.đ	253.604	285.504
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>1.335.754</b>	<b>1.076.034</b>

**e. Năng lực hoạt động và khả năng thanh toán**

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2023	2024
Vòng quay nợ phải thu khách hàng	Vòng	11	11
Vòng quay hàng tồn kho	Vòng	19	20
Vòng quay nợ phải trả	Vòng	20	18
Hệ số thanh toán nhanh	Lần	0,9	0,7

**f. Cơ cấu chi phí**

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2023	2024
Chi phí giá vốn hàng bán	Tr.đ	2,797.969	2.654.976
Chi phí bán hàng	Tr.đ	188.214	202.511
Chi phí quản lý doanh nghiệp	Tr.đ	64.223	86.352
Chi phí lãi vay ngân hàng	Tr.đ	52.272	36.908

**g. Đầu tư xây dựng cơ bản**

Hạng mục	Đơn vị tính	2023	2024
Đầu tư xây dựng cơ bản	Tr.đ	34.344	71.913
Xây dựng cơ bản dở dang	Tr.đ	4.271	983
<b>Tổng</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>38.615</b>	<b>72.896</b>

**h. Thu nhập bình quân của người lao động**

Chỉ tiêu chính	Đơn vị tính	2023	2024
Thu nhập bình quân/người/tháng	Nghìn đồng	11.950	12.850

**3. Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị**

Tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, quyết định theo đa số, thực hiện các quyền & nghĩa vụ theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động và quy định của pháp luật là nguyên tắc hoạt động của HĐQT.

HĐQT đã phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên theo thế mạnh từng cá nhân để hoàn thành trách nhiệm của HĐQT một cách hiệu quả nhất.

HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý và đột xuất để có các chỉ đạo kịp thời về tình hình hoạt động của Công ty, nhất là giai đoạn khó khăn.

HĐQT đã ban hành các quy chế về quản trị nội bộ, nhằm tạo ra cơ chế quản trị xuyên suốt và thống nhất, kiểm soát vận hành hiệu quả, góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông, hài hòa lợi ích của các bên liên quan bao gồm khách hàng, người lao động và cổ đông.

**4. Đánh giá công tác điều hành của Ban Tổng Giám đốc**

- Ban Tổng Giám đốc đã kịp thời ghi nhận định hướng, chỉ đạo của HĐQT và tổ chức triển khai có hiệu quả.
- Đối với các mục tiêu chiến lược, các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh do HĐQT đề ra, Ban TGD đã xây dựng kế hoạch, triển khai nhiệm vụ cụ thể trong từng giai đoạn một cách linh hoạt và đạt kết quả tốt.
- Ban Tổng Giám đốc đã duy trì lịch họp giao ban tháng, quý, họp bất thường khi có phát sinh, nội dung họp đã giải quyết các vấn đề vướng mắc trong điều hành, quản lý những khó khăn. Ban Tổng Giám đốc luôn tuân thủ nguyên tắc công khai, minh bạch trong hoạt động báo cáo kinh doanh.
- Ban Tổng Giám đốc linh hoạt trong việc điều hành, điều chỉnh kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn và thực hiện kiểm soát được rủi ro. Đồng thời áp dụng có hiệu quả trong việc đưa công nghệ thông tin vào công tác quản lý nội bộ, quản lý bán hàng và quản trị rủi ro, giúp tiết kiệm thời gian và nhân lực.

- Tại các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc đã báo cáo đầy đủ về tình hình sản xuất kinh doanh, các hoạt động nổi bật, kế hoạch sản xuất kinh cũng như báo cáo chuyên đề của HĐQT.
- Tuy vậy, Ban Tổng Giám đốc Công ty vẫn còn một số khuyết điểm tồn tại trong hoạt động phát triển kinh doanh, một số ngành hàng đạt kế hoạch thấp, việc tuân thủ hệ thống quản trị nội bộ cần nghiêm túc hơn.

## II. Mục tiêu kinh doanh năm 2025

### 1. Tình hình chung

Bước qua năm 2025, ngành đầu tư công được kỳ vọng trở thành động lực dẫn dắt tăng trưởng kinh tế, cùng với sự phục hồi tích cực của ngành bất động sản. Kỳ vọng bứt phá khả thi trong bối cảnh bức tranh về ngân sách nhà nước và nợ công của Việt Nam đang ở trạng thái tích cực, tạo nhiều dư địa cho việc gia tăng thêm nợ vay của Chính phủ và thúc đẩy chi tiêu đầu tư công. Các yếu tố như phát triển bền vững, công nghệ mới và nhu cầu xây dựng công trình chống chịu thiên tai sẽ là những yếu tố chi phối sự phát triển của thị trường.

Trong bối cảnh khó khăn chung của kinh tế toàn cầu, năm 2025 Chính phủ sẽ tập trung vào chính sách thúc đẩy đầu tư công và mở rộng tài khóa, rót thêm tiền vào nền kinh tế làm động lực cho tăng trưởng kinh tế, sẽ có nhiều dự án hạ tầng giao thông được triển khai sẽ là động lực tăng trưởng cho ngành vật liệu xây dựng trong năm 2025. Sự phục hồi của ngành vật liệu xây dựng sẽ mang tính dài hạn, dự kiến thể hiện rõ nét hơn trong 6 tháng cuối năm 2025 khi các nút thắt của ngành bất động sản từng bước được tháo gỡ. Với những chính sách hỗ trợ của chính phủ đi kèm với nhiều thách thức của thị trường, HAMACO vẫn quyết tâm nỗ lực đạt mục tiêu tăng trưởng trong năm 2025.

### 2. Mục tiêu chung

- Tăng trưởng ở các mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận cao.
- Hoạt động sản xuất ổn định, mang lại hiệu quả cao.
- Bảo toàn và phát triển vốn cho cổ đông.

### 3. Mục tiêu cụ thể

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2024	Kế hoạch 2025	Tăng/giảm 2025 so 2024
<b>1. Doanh thu</b>	<b>Tr.đ</b>	3.063.883	3.400.000	<b>11,0%</b>
<b>2. Sản lượng hàng hóa</b>				
- Thép	Tấn	103.800	120.000	15,6%
- Xi măng	Tấn	399.540	450.000	12,6%
- Gas	Tấn	8.580	8.700	1,4%

- Dầu nhờn	M <sup>3</sup>	1.080	980	(9,3%)
- Sơn	Tr.đ	159.440	176.000	10,4%
- Bê tông	Tr.đ	872.440	692.000	(20,7%)
- Thiết bị vệ sinh	Tr.đ	6.000	12.000	100,0%
<b>3. Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>48.678</b>	<b>45.000</b>	<b>(7,6%)</b>
<b>4. Đầu tư phương tiện, xây dựng cơ bản (và dở dang)</b>	<b>Tr.đ</b>	<b>73.127</b>	<b>170.000</b>	<b>132,5%</b>
<b>5. Cổ tức (%/mệnh giá cổ phiếu)</b>	<b>%</b>	<b>10%</b>	<b>10%</b>	<b>0%</b>

- Hiệp hội thép thế giới nhận định, nhu cầu thép toàn cầu dự kiến sẽ hồi phục 1,2% vào năm 2025, bất chấp những thách thức đang diễn ra do các yếu tố như việc thắt chặt tiền tệ, chi phí tăng cao, khả năng chi trả hạn chế và bất ổn địa chính trị, nhu cầu thép sẽ bước vào giai đoạn tăng trưởng vừa phải trên diện rộng vào năm 2025. Tăng trưởng ngành thép trong nước được dự báo sẽ khởi sắc trong năm 2025 khi Chính phủ đẩy mạnh đầu tư vào cơ sở hạ tầng với các dự án lớn như sân bay Long Thành và tuyến đường sắt cao tốc Bắc Nam.
- Trong năm 2025, đội ngũ HAMACO sẽ hết sức tập trung vào công tác quản trị biến động thị trường, hàng tồn kho để quyết tâm hoàn thành cao nhất nhiệm vụ được giao.
- Theo đánh giá của Hiệp hội Thép Việt Nam, ngành thép vẫn có khả năng hồi phục trong năm 2025, tuy mức độ hồi phục không cao do các khó khăn trên thị trường bất động sản vẫn còn hiện hữu, vì vậy công ty đưa ra mục tiêu tăng trưởng ở năm 2025.
- Nhận định về xu hướng phát triển của ngành xi măng, năm 2023 tiêu thụ xi măng ở mức thấp điểm, năm 2024 tình hình tương đương 2023 nhưng quý 4/2024 tình hình thị trường có sự khởi sắc hơn nên cả năm 2024 tiêu thụ cao hơn 2023. Tia sáng ở quý 4/2024 là tín hiệu tích cực để các doanh nghiệp xi măng kỳ vọng năm 2025 sẽ tăng trưởng tốt hơn. Bộ xây dựng tính toán nhu cầu tiêu thụ xi măng toàn ngành năm 2025 sẽ tăng 3% so với năm 2024 thông qua sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ tạo ra những dấu hiệu phục hồi ban đầu khi các khoản đầu tư vào cơ sở hạ tầng bắt đầu có hiệu lực. Bên cạnh đó, Bộ xây dựng chỉ đạo đẩy mạnh đầu tư dự án tận dụng rác thải làm nhiên liệu ngành xi măng, nhằm tiết kiệm chi phí sản xuất, nâng cao hiệu quả đầu tư và bảo đảm môi trường, nghiên cứu phát triển các sản phẩm xi măng bền sun phát phục vụ nhu cầu xây cho các công trình ven biển và hải đảo. Vì vậy, công ty đặt mục tiêu tăng trưởng ngành hàng xi măng trong năm 2025.
- Sự góp mặt của hầu hết các hãng sơn có tên tuổi tại thị trường Việt Nam cho thấy ngành sơn Việt Nam còn nhiều dư địa để phát triển. Với tỷ suất lợi nhuận ổn định và khả năng tăng trưởng mạnh mẽ thì đây là ngành hàng bền vững và đầy hứa hẹn. Mặt hàng sơn tiếp tục đặt mục tiêu tăng trưởng tốt nhằm khai thác tối ưu thị trường, tăng vị thế của Công ty.

- Thị trường dầu nhờn Việt Nam vẫn vững vàng trong bối cảnh ngành đang chuyển dịch năng động, đặc biệt là thích nghi với điện khí hóa phương tiện. Trong những năm gần đây, thị trường dầu nhờn cạnh tranh hơn bao giờ hết, ngoài những thương hiệu hiện hữu, thị trường mỗi năm đều xuất hiện nhiều hãng dầu nhờn mới, tuy nhiên dư địa vẫn còn phát triển dựa theo sự gia tăng phương tiện giao thông và sự phát triển của ngành công nghiệp.
- Trong bối cảnh dự báo nền kinh tế Việt Nam tăng trưởng yếu trong năm 2025, đối mặt với nhiều thách thức hơn thuận lợi. Công ty đưa ra hướng quy hoạch lại ngành hàng, tập trung phát triển vào các dự án có hiệu quả, không chạy theo tăng trưởng sản xuất, vì vậy ngành bê tông sẽ đặt mục tiêu doanh thu tương đương với năm 2024.
- Thị trường thiết bị vệ sinh hiện nay được đánh giá vẫn đang trong giai đoạn phát triển với sự gia tăng các khu thương mại, chung cư và cơ sở hạ tầng. Quy mô thị trường mở rộng đồng nghĩa với việc mức độ cạnh tranh giữa các hãng sản xuất cũng trở nên khốc liệt. Thương hiệu American Standard công ty đang phân phối hiện đang là một trong 10 thương hiệu phổ biến nhất thị trường, với kỳ vọng tăng trưởng doanh số tại các thị trường doanh số còn thấp như các tỉnh Mê Kông, công ty đặt ra mục tiêu tăng trưởng doanh số 100% vào năm thứ 2 phân phối ngành hàng thiết bị vệ sinh.

#### 4. Các giải pháp chính thực hiện mục tiêu 2025

Ban điều hành cần phải khai thác tốt các lợi thế của Công ty, kịp thời trong quyết sách. Trong đó có một số giải pháp cơ bản như sau:

- Về sản xuất:** các nhà máy cần cập nhật công nghệ mới, áp dụng công nghệ số vào quá trình sản xuất, sử dụng hiệu quả năng lượng, tận dụng phế thải vào các phụ phẩm nhằm tiết giảm chi phí sản xuất. Đặc biệt tiếp tục đánh giá hiệu quả của từng khâu, từng sản phẩm, khâu sản xuất nào, sản phẩm nào không hiệu quả thì thuê bên ngoài.
- Về phân phối:** Công ty mở rộng thị trường đối với các sản phẩm kinh doanh tại các thị trường còn trống, khai thác các lợi thế, tập trung vào các mặt hàng có tỷ suất lợi nhuận cao hơn. Phát triển thêm ngành hàng mới nhằm khai thác tối ưu mạng lưới rộng khắp của HAMACO, đồng thời tăng trưởng lợi nhuận cho công ty, tạo thêm thu nhập cho người lao động.
- Về tổ chức và quản lý:** tinh gọn hệ thống, kiện toàn quy chế, quy định, quy trình và hệ thống văn bản nội bộ. Số hóa các quy trình mua hàng, bán hàng, thanh toán, quản lý tồn kho, quản lý nhân sự. Đặc biệt sáp nhập các đơn vị không hiệu quả, không có khả năng hiệu quả, tin gọn bộ máy.
- Về con người:** quản trị nhân sự, nâng cao năng lực quản trị hệ thống, công tác đào tạo, năng lực quản lý, khen thưởng, kỷ luật, KPI, năng suất lao động. Xây dựng văn hóa làm việc hướng đến hiệu quả làm việc, thái độ làm việc tích cực và tử tế.
- Lấy khách hàng làm trọng tâm:** từ sản phẩm, nhận diện, chính sách, cấu trúc bộ máy, con người, công nghệ, các hoạt động văn hóa,... của HAMACO đều hướng tới



mục tiêu phục vụ khách hàng, thỏa mãn và phù hợp với từng phân khúc khách hàng theo đặc thù vùng miền.

- f. **Về quản lý nguồn vốn:** Công ty chú trọng nâng cao công tác tài chính, kiểm soát tốt rủi ro, phản ánh trung thực tình hình kinh doanh. Hội đồng quản trị thường xuyên tham gia thảo luận, chỉ đạo, hỗ trợ kịp thời Ban Tổng Giám đốc xử lý các khó khăn, tồn tại trong hoạt động.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**LÊ HOÀNG NAM**

C.Đ. C.Đ. P. Đ. H.Đ. I.



Công ty TNHH Kiểm Toán AFC Việt Nam  
AFC Vietnam Auditing Co., Ltd.

Thành viên tập đoàn PKF Quốc tế  
Member firm of PKF International



Accountants &  
business advisers

Số: 041/2025/BCKTHN-CT.00028

## BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: **Quý Cổ đông, Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc  
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG**

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang (được gọi tắt là "Công ty") và các Công ty con (gọi chung là "Tập đoàn"), được lập ngày 27 tháng 02 năm 2025, từ trang 05 đến trang 46 bao gồm Bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính hợp nhất.

### Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất theo chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

### Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Tập đoàn liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Tập đoàn. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

### Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.



**NGUYỄN THỊ NGỌC BÍCH**

Phó Giám đốc

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 0600-2023-009-1

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AFC VIỆT NAM - CHI NHÁNH CẦN THƠ

Thành phố Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2025

*ulau*

**LÂM HOÀI NHÂN**

Kiểm toán viên

Số Giấy CNĐKHN kiểm toán: 5907-2023-009-1

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
<b>TÀI SẢN</b>				
<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>623.929.704.012</b>	<b>909.781.748.876</b>
<b>Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	5.1	<b>75.832.658.187</b>	<b>243.174.377.529</b>
Tiền	111		61.201.171.022	82.651.690.058
Các khoản tương đương tiền	112		14.631.487.165	160.522.687.471
<b>Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>164.524.029.923</b>	<b>91.349.500.000</b>
Chứng khoán kinh doanh	121		-	-
Dự phòng giảm giá chứng khoán kinh doanh	122		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	5.2	164.524.029.923	91.349.500.000
<b>Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>239.604.222.370</b>	<b>396.042.133.321</b>
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	5.3	244.005.262.463	313.247.660.044
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	5.4.1	13.849.909.901	66.894.933.269
Phải thu nội bộ ngắn hạn	133		-	-
Phải thu theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	134		-	-
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		-	-
Phải thu ngắn hạn khác	136	5.5.1	42.162.213.925	59.920.077.020
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	5.6	(60.413.163.919)	(44.020.537.012)
Tài sản thiếu chờ xử lý	139		-	-
<b>Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	5.8	<b>135.461.153.500</b>	<b>163.673.141.152</b>
Hàng tồn kho	141		135.461.153.500	163.673.141.152
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		-	-
<b>Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>8.507.640.032</b>	<b>15.542.596.874</b>
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	5.9.1	3.938.766.437	6.528.485.255
Thuế GTGT được khấu trừ	152		2.885.539.521	7.422.797.314
Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153		1.683.334.074	1.591.314.305
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	154		-	-
Tài sản ngắn hạn khác	155		-	-

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>452.149.440.502</b>	<b>425.972.677.625</b>
<b>Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>76.857.360.000</b>	<b>81.323.260.000</b>
Phải thu dài hạn của khách hàng	211		-	-
Trả trước cho người bán dài hạn	212	5.4.2	59.431.050.000	59.431.050.000
Vốn kinh doanh ở đơn vị trực thuộc	213		-	-
Phải thu nội bộ dài hạn	214		-	-
Phải thu về cho vay dài hạn	215	5.7	-	-
Phải thu dài hạn khác	216	5.5.2	29.312.520.000	21.892.210.000
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	219	5.6	(11.886.210.000)	-
<b>Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>339.809.980.509</b>	<b>316.646.039.475</b>
Tài sản cố định hữu hình	221	5.11	230.570.620.729	205.288.739.137
Nguyên giá	222		485.145.959.715	451.349.543.877
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(254.575.338.986)	(246.060.804.740)
Tài sản cố định thuê tài chính	224		-	-
Nguyên giá	225		-	-
Giá trị hao mòn lũy kế	226		-	-
Tài sản cố định vô hình	227	5.12	109.239.359.780	111.357.300.338
Nguyên giá	228		131.855.076.374	131.855.076.374
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(22.615.716.594)	(20.497.776.036)
<b>Bất động sản đầu tư</b>	<b>230</b>	5.13	<b>8.499.054.423</b>	<b>7.638.314.100</b>
Nguyên giá	231		15.157.601.023	13.926.703.096
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(6.658.546.600)	(6.288.388.996)
<b>Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>983.125.827</b>	<b>4.270.951.702</b>
Chi phí sản xuất, KD dở dang dài hạn	241		-	-
Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	5.14	983.125.827	4.270.951.702
<b>Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>250</b>		<b>4.500.000.000</b>	<b>4.500.000.000</b>
Đầu tư vào công ty con	251		-	-
Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	252		-	-
Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253		-	-
Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn	254		-	-
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	5.2	4.500.000.000	4.500.000.000
<b>Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>21.499.919.743</b>	<b>11.594.112.348</b>
Chi phí trả trước dài hạn	261	5.9.2	17.611.169.911	6.436.188.790
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	5.10	2.323.728.452	2.962.337.119
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263		-	-
Tài sản dài hạn khác	268		-	-
Lợi thế thương mại	269	5.15	1.565.021.380	2.195.586.439
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>1.076.079.144.514</b>	<b>1.335.754.426.501</b>

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

## BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND


	Mã	Thuyết	31/12/2024	01/01/2024
	số	minh		
<b>NGUỒN VỐN</b>				
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>790.530.322.186</b>	<b>1.082.150.028.545</b>
<b>Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>679.055.048.878</b>	<b>844.833.475.335</b>
Phải trả người bán ngắn hạn	311	5.16	111.532.190.809	145.550.325.966
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	5.17	13.956.374.581	12.016.023.322
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	5.18	5.004.044.531	7.129.963.386
Phải trả người lao động	314		30.922.192.299	25.466.660.968
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	5.19	11.095.557.641	12.950.693.871
Phải trả nội bộ ngắn hạn	316		-	-
Phải trả theo tiến độ kế hoạch hợp đồng xây dựng	317		-	-
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		542.479.137	268.526.571
Phải trả ngắn hạn khác	319	5.20.1	30.194.322.449	20.088.398.706
Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	5.21.1	469.362.607.955	617.765.257.957
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321		-	-
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	5.22	6.445.279.476	3.597.624.588
Quỹ bình ổn giá	323		-	-
Giao dịch mua bán lại trái phiếu Chính phủ	324		-	-
<b>Nợ dài hạn</b>	<b>330</b>		<b>111.475.273.308</b>	<b>237.316.553.210</b>
Phải trả người bán dài hạn	331		-	-
Người mua trả tiền trước dài hạn	332		-	-
Chi phí phải trả dài hạn	333		-	-
Phải trả nội bộ về vốn kinh doanh	334		-	-
Phải trả nội bộ dài hạn	335		-	-
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	-
Phải trả dài hạn khác	337	5.20.2	12.965.471.722	61.712.972.803
Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	5.21.2	98.509.801.586	175.603.580.407
Trái phiếu chuyển đổi	339		-	-
Cổ phiếu ưu đãi	340		-	-
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		-	-
Dự phòng phải trả dài hạn	342		-	-
Quỹ phát triển khoa học và công nghệ	343		-	-

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024	01/01/2024
<b>NGUỒN VỐN</b>				
VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		<b>285.548.822.328</b>	<b>253.604.397.956</b>
<b>Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	5.23	<b>285.548.822.328</b>	<b>253.604.397.956</b>
Vốn góp của chủ sở hữu	411		96.380.610.000	96.380.610.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		96.380.610.000	96.380.610.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
Thặng dư vốn cổ phần	412		622.500.000	622.500.000
Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413		-	-
Vốn khác của chủ sở hữu	414		-	-
Cổ phiếu quỹ	415		-	-
Chênh lệch đánh giá lại tài sản	416		-	-
Chênh lệch tỷ giá hối đoái	417		-	-
Quỹ đầu tư phát triển	418		20.027.951.362	20.027.951.362
Quỹ hỗ trợ sắp xếp doanh nghiệp	419		-	-
Quỹ khác thuộc vốn chủ sở hữu	420		-	-
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		132.073.573.898	104.008.875.937
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		90.339.379.099	69.049.968.060
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		41.734.194.799	34.958.907.877
Nguồn vốn đầu tư XDCB	422		-	-
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		36.444.187.068	32.564.460.657
<b>Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		-	-
Nguồn kinh phí	431		-	-
Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>1.076.079.144.514</b>	<b>1.335.754.426.501</b>



**LÂM ANH THƯ**  
Người lập biểu



**LÂM THỊ THU HIỀN**  
Kế toán trưởng




**MAI BẢO NGỌC**  
Tổng Giám đốc  
TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT**

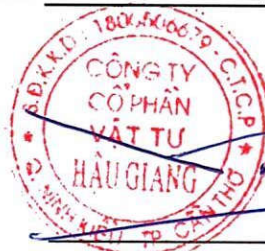
Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
<b>Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>01</b>	6.1	<b>3.063.883.273.230</b>	<b>3.154.058.860.741</b>
Các khoản giảm trừ doanh thu	02	6.2	44.763.397.189	23.042.838.605
<b>Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>10</b>		<b>3.019.119.876.041</b>	<b>3.131.016.022.136</b>
<b>Giá vốn hàng bán</b>	<b>11</b>	6.3	<b>2.654.975.688.560</b>	<b>2.797.969.374.502</b>
<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>20</b>		<b>364.144.187.481</b>	<b>333.046.647.634</b>
Doanh thu hoạt động tài chính	21	6.4	11.027.347.667	14.128.780.661
Chi phí tài chính	22	6.5	39.518.064.572	53.642.221.483
Trong đó: chi phí lãi vay	23		36.907.913.554	52.271.708.769
Phần lãi hoặc lỗ trong Công ty liên doanh, liên kết	24		-	-
Chi phí bán hàng	25	6.6	202.511.139.144	188.213.651.345
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	6.7	86.307.129.524	64.222.803.752
<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30</b>		<b>46.835.201.908</b>	<b>41.096.751.715</b>
Thu nhập khác	31	6.8	10.755.516.314	4.689.187.451
Chi phí khác	32	6.9	689.525.027	1.026.042.032
<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>40</b>		<b>10.065.991.287</b>	<b>3.663.145.419</b>
<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>50</b>		<b>56.901.193.195</b>	<b>44.759.897.134</b>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	5.18	7.539.138.055	6.111.529.497
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52	6.10	638.608.667	(1.581.803.064)
<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>60</b>		<b>48.723.446.473</b>	<b>40.230.170.701</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế của Công ty mẹ</b>	<b>61</b>		<b>41.734.194.799</b>	<b>34.958.907.877</b>
<b>Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát</b>	<b>62</b>		<b>6.989.251.674</b>	<b>5.271.262.824</b>
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	6.12	4.330	3.517

**LÂM ANH THƯ**  
Người lập biểu

**LÂM THỊ THU HIỀN**  
Kế toán trưởng



**MAI BẢO NGỌC**  
Tổng Giám đốc

TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (theo phương pháp gián tiếp)**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>				
<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	<b>01</b>		<b>56.727.648.310</b>	<b>44.759.897.134</b>
<i>Điều chỉnh cho các khoản</i>				
Khấu hao tài sản cố định và bất động sản đầu tư	02		42.561.028.225	43.177.264.313
Các khoản dự phòng/ (hoàn nhập)	03		28.265.684.557	9.896.192.695
Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		-	-
Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05		(17.016.017.929)	(14.114.497.820)
Chi phí lãi vay	06		36.907.426.692	51.837.460.768
Các khoản điều chỉnh khác	07		-	-
<b>Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động</b>	<b>08</b>		<b>147.445.769.855</b>	<b>135.556.317.090</b>
Tăng, giảm các khoản phải thu	09		146.938.840.523	(41.616.552.351)
Tăng, giảm hàng tồn kho	10		28.211.987.652	(28.682.395.630)
Tăng, giảm các khoản phải trả (không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11		(115.070.481.142)	356.317.466
Tăng, giảm chi phí trả trước	12		(7.904.697.244)	(5.729.830.987)
Tăng, giảm chứng khoán kinh doanh	13		-	-
Tiền lãi vay đã trả	14		(33.728.684.058)	(53.149.158.070)
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(7.455.219.096)	(4.690.407.437)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		14.652.350	
Tiền chi khác từ hoạt động kinh doanh	17		(1.344.801.647)	(1.062.894.910)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>20</b>		<b>157.107.367.193</b>	<b>981.395.171</b>
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>				
Tiền chi mua sắm, XD TSCĐ và các TSDH khác	21		(68.482.628.559)	(27.466.883.354)
Tiền thu thanh lý, nhượng bán TSCĐ và TSDH khác	22		14.361.379.909	1.106.651.961
Tiền chi cho vay, mua công cụ nợ của đơn vị khác	23		(172.836.710.660)	(27.509.500.000)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại công cụ nợ của ĐV khác	24		99.961.013.479	9.251.783.831
Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	25		-	-
Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26		-	-
Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27		41.446.784.519	10.051.658.631
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	<b>30</b>		<b>(85.550.161.312)</b>	<b>(34.566.288.931)</b>



CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ HẬU GIANG

Địa chỉ: 184 Trần Hưng Đạo, Phường Thới Bình, Quận Ninh Kiều, Thành phố Cần Thơ

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT (theo phương pháp gián tiếp)**

Cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31 tháng 12 năm 2024

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2024	Năm 2023
<b>LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp của chủ sở hữu	31		-	-
Tiền trả lại vốn góp cho các chủ sở hữu, mua lại cổ phiếu của doanh nghiệp đã phát hành	32		-	-
Tiền thu từ đi vay	33	7.1	3.439.401.633.382	3.188.453.347.701
Tiền trả nợ gốc vay	34	7.2	(3.664.898.062.205)	(3.120.760.462.005)
Tiền trả nợ gốc thuê tài chính	35		-	-
Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36		(13.402.496.400)	(8.498.076.800)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>		<b>(238.898.925.223)</b>	<b>59.194.808.896</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>		<b>(167.341.719.342)</b>	<b>25.609.915.136</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>		<b>243.174.377.529</b>	<b>217.564.462.393</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61		-	-
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	5.1	<b>75.832.658.187</b>	<b>243.174.377.529</b>

**LÂM ANH THƯ**  
Người lập biểu

**LÂM THỊ THU HIỀN**  
Kế toán trưởng



**MAI BẢO NGỌC**  
Tổng Giám đốc

TP. Cần Thơ, ngày 27 tháng 02 năm 2025

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG  
CỦA THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP  
& ỦY BAN KIỂM TOÁN TRỰC THUỘC HĐQT NĂM 2024**

Kính thưa Quý cổ đông!

Tôi xin thay mặt Ủy ban kiểm toán (UBKT) báo cáo hoạt động của UBKT, của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập trong UBKT năm 2024, như sau:

**1. Tổng kết hoạt động, các cuộc họp của Ủy ban kiểm toán và các kết luận, kiến nghị của Ủy ban kiểm toán**

- UBKT thực hiện giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị (HĐQT) thông qua các cuộc họp của HĐQT, giám sát hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác thông qua việc chấp hành các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, của HĐQT. Hoạt động giám sát của UBKT còn được triển khai qua giám sát và báo cáo của Ban Kiểm toán nội bộ cũng như tiếp xúc với Kiểm toán độc lập.
- UBKT đã tiến hành các cuộc họp quý, xem xét các báo cáo quý của HĐQT, Ban Kiểm toán nội bộ và các báo cáo tổng kết năm tài chính 2024.
- UBKT đã tham mưu, đề nghị HĐQT ban hành lại Quy chế hoạt động của Ban kiểm toán nội bộ năm 2024, bổ sung nhân sự chuyên trách thêm cho Ban kiểm toán nội bộ.
- UBKT thực hiện báo cáo, kết luận, kiến nghị định kỳ hoặc đột xuất lên HĐQT.

**2. Kết quả giám sát đối với báo cáo tài chính, tình hình hoạt động Công ty**

- UBKT nhất trí với báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán độc lập. Báo cáo tài chính đã được lập và trình bày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định hiện hành, phản ánh trung thực tình hình tài chính của Công ty. Không phát hiện các biến động bất thường đối với các khoản mục trọng yếu về tài sản và kết quả kinh doanh.
- Các vấn đề quan trọng đều được thảo luận công khai, dân chủ trong các cuộc họp HĐQT và được đánh giá, thảo luận thấu đáo, cân trọng để đi đến quyết định thống nhất trước khi ra Nghị quyết. Các nghị quyết, quyết định của HĐQT, hợp lệ đúng thẩm quyền và công bố thông tin kịp thời theo quy định.
- Công ty kiểm toán độc lập được lựa chọn đảm bảo độ tin cậy, khách quan khi đưa ra các ý kiến và phù hợp với Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.

- Nhìn chung sản lượng, doanh thu của một số mặt hàng chưa đạt kế hoạch nhưng lợi nhuận vượt và tăng so với năm 2023.

### **3. Báo cáo về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác, người có liên quan**

Công ty tuân thủ quy định về giao dịch giữa Công ty, công ty con, công ty khác, người có liên quan và đã được công bố theo đúng quy định của pháp luật.

### **4. Đánh giá về hệ thống kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro**

- HĐQT, Ban điều hành rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung kịp thời các quy chế, quy định có liên quan đến công tác bán hàng, công nợ, rủi ro tài chính.
- UBKT giám sát, hỗ trợ Ban kiểm toán nội bộ thực hiện kiểm soát nội bộ, nâng cao hiệu quả của kiểm soát nội bộ và quản lý rủi ro.
- HĐQT, Ban điều hành thường xuyên bám sát diễn biến thị trường, dự báo và đề ra các phương án hạn chế rủi ro hàng tồn kho, công nợ và các rủi ro đặc thù của từng ngành hàng.

### **5. Kết quả giám sát đối với Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người điều hành khác**

- Kết quả giám sát đối với hoạt động của HĐQT.
  - + Nhằm đảm bảo thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý đánh giá tình hình kinh doanh, tình hình tài chính, thảo luận công khai và đưa ra các quyết sách kịp thời trên cơ sở tuân thủ Quy chế hoạt động của HĐQT.
  - + HĐQT họp bất thường, xin ý kiến qua email, văn bản những vấn đề cấp thiết và đưa ra các kết luận kịp thời.
  - + HĐQT tổ chức các cuộc họp theo đúng trình tự, thủ tục quy định, nội dung các cuộc họp được báo cáo, thảo luận, xem xét cẩn thận và đưa ra các giải pháp phù hợp.
  - + HĐQT đã lập Báo cáo hoạt động của HĐQT 2024 phản ánh đầy đủ, trung thực tình hình hoạt động kinh doanh 2024 và phương hướng nhiệm vụ 2025.
- Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc và người điều hành khác
  - + Ban điều hành triển khai kịp các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT kịp thời, phù hợp dưới sự giám sát của HĐQT;
  - + Ban điều hành xin ý kiến chỉ đạo kịp thời của HĐQT trước những khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động cũng như triển khai các Nghị quyết, quyết định của HĐQT.
  - + Công tác điều hành hoạt động kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc và người điều hành khác đảm bảo tuân thủ Điều lệ, Quy chế, quy định của Công ty.

**6. Phối hợp hoạt động giữa Ủy ban kiểm toán, Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc và cổ đông**

- UBKT đã nhận được sự hợp tác của HĐQT và Ban điều hành và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng, các đơn vị bán hàng trong việc cung cấp các thông tin, tài liệu cần thiết phục vụ công tác kiểm tra giám sát.
- UBKT thực hiện phối hợp theo đúng Quy chế hoạt động của UBKT.
- Tổng Giám đốc, các thành viên Ban Tổng Giám đốc và cán bộ quản lý luôn tạo điều kiện và đáp ứng kịp thời các yêu cầu của UBKT.

**7. Thù lao, chi phí hoạt động và các lợi ích khác của Ủy ban kiểm toán và từng thành viên kiểm toán**

- Chi tiết thù lao năm 2024 của các thành viên Ủy Ban kiểm toán được thể hiện trong phần thuyết minh của Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024. Ngoài phần thù lao này, các thành viên UBKT không hưởng thêm các khoản lợi ích hay thù lao nào khác.
- Chi phí hoạt động của UBKT năm 2024 tuân theo đúng quy định của các quy định và quy chế nội bộ của Công ty.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Thành viên Hội đồng quản trị độc lập năm 2024. Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ ĐỘC LẬP  
CHỦ TỊCH ỦY BAN KIỂM TOÁN**

**PHẠM NGỌC MINH**

**DỰ THẢO**

**BÁO CÁO THÙ LAO, CHI PHÍ HOẠT ĐỘNG  
VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
NĂM 2024**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông**

- Căn cứ theo Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14, áp dụng từ 01/01/2021;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Vật Tư Hậu Giang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và ban hành ngày 01 tháng 04 năm 2023;
- Căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2024;
- Căn cứ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông về tiền lương và thù lao của Hội đồng quản trị trong năm 2024 như sau:

- |  |   |                    |
|--|---|--------------------|
| 1. Tổng số tiền đã chi trong năm 2024 (*)  | : | 3.012.465.938 đồng |
| - Tổng chi lương năm 2024  | : | 2.232.257.500 đồng |
| - Tổng thù lao của năm 2023 đã chi trong năm 2024  | : | 780.208.438 đồng   |
| 2. Tổng thù lao của năm 2024 đã được phê duyệt (2,5%/lợi nhuận sau thuế hợp nhất) theo kế hoạch nhưng chưa chi | : | 1.042.229.870 đồng |

(\*) Chi tiết thu nhập của từng thành viên Hội đồng quản trị được trình bày trên Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán.

Hội đồng quản trị xin Báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**LÊ HOÀNG NAM**

## TỜ TRÌNH

(V/v thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử tại Đại hội cổ đông. Quy chế này ban hành kèm theo Quy chế nội bộ về Quản trị công ty, đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 28 tháng 05 năm 2021)

**Kính gửi: - Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 thông qua ngày 17/06/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang;
- Căn cứ Quy chế Nội bộ về Quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang;

Hội đồng quản trị công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến (theo nội dung đính kèm) và Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử tại Đại hội đồng cổ đông để có cơ sở tổ chức ĐHĐCĐ thường niên của Công ty bằng hình thức trực tuyến trong trường hợp cần thiết và Ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty ký quyết định ban hành sau khi được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 xem xét thông qua.

Trân trọng!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



*Lê Hoàng Nam*

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBKT & Ban KT Nội bộ;
- Lưu.

**TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN**

*(Ban hành kèm theo Tờ trình số 02/TTr ngày 03 tháng 03 năm 2025 của HĐQT)*

**CHƯƠNG I**

**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: phạm vi áp dụng:**

- Quy chế này quy định về việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang (sau đây được gọi tắt là Công ty Hamaco).

- Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của các bên tham gia Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội.

- Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

**Điều 2: Giải thích từ ngữ:**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Công ty Hamaco:** là Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.

- **Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến (Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội):** là cuộc họp Đại hội đồng cổ đông mà các cổ đông có quyền biểu quyết tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử.

- **Tài khoản truy cập:** là tên đăng nhập, mật khẩu được gửi trong thư mời họp cho cổ đông để truy cập tham gia đại hội trực tuyến bỏ phiếu điện tử hoặc phù hợp với điều kiện bảo mật theo thời điểm tổ chức.

- **Bỏ phiếu điện tử:** là việc cổ đông thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu điện tử thông qua internet bằng hệ thống được xây dựng bởi Công ty Hamaco hoặc cung cấp bởi đơn vị cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử cho Công ty Hamaco (gọi tắt là đơn vị dịch vụ).

**Điều 3: Điều kiện tổ chức Đại hội trực tuyến:**

Hội đồng quản trị có quyền quyết định tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến thay vì tổ chức cuộc họp đại hội đồng cổ đông theo hình thức gặp mặt trực tiếp nếu đánh giá thấy việc tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông gặp mặt trực tiếp có thể không thực hiện được do dịch bệnh, quyết định của cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền hoặc các nguyên nhân bất khả kháng khác.

**CHƯƠNG II**

**QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG VÀ CÁC BÊN THAM DỰ  
ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN**

**Điều 4: Quyền và nghĩa vụ của các cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến:**

4.1. Cổ đông có quyền tham dự Đại hội: Cổ đông là đại diện pháp nhân, thể nhân hoặc đại diện cổ đông, một nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty Hamaco vào ngày chốt danh sách cổ đông được quyền tham dự Đại hội.

4.2. Cổ đông sẽ được cung cấp tài khoản truy cập qua thư mời tham dự Đại hội và thực hiện việc bỏ phiếu điện tử. Tài khoản truy cập để tham gia Đại hội và bỏ phiếu điện tử có thể sử dụng cùng một tài khoản hoặc hai tài khoản riêng biệt.

4.3. Cổ đông được coi là tham dự Đại hội khi đáp ứng được các điều kiện sau đây:

- Cổ đông có quyền tham dự đại hội trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử các vấn đề tại đại hội.
- Thực hiện đăng nhập vào hệ thống qua tài khoản truy cập để tham dự họp trực tuyến và biểu quyết thông qua bỏ phiếu điện tử.

Các cổ đông không đáp ứng được các điều kiện để tham dự tại cuộc họp Đại hội trực tuyến được coi là không tham dự Đại hội. Tỷ lệ cổ đông tham dự được tính bằng số cổ đông tham dự Đại hội trên tổng số cổ đông có quyền tham dự Đại hội.

4.4. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham gia Đại hội trực tuyến:

- Cổ đông đã tham dự Đại hội được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Hamaco theo hình thức bỏ phiếu điện tử. Cổ đông có thể theo dõi nội dung, diễn biến đại hội thông qua hệ thống phát truyền hình trực tuyến của Công ty Hamaco và tham gia trao đổi, hỏi đáp trực tuyến về các vấn đề tại Đại hội theo chương trình Đại hội đã được thông qua.

- Cổ đông đăng nhập muộn sau khi Đại hội đã diễn ra có quyền tham gia và biểu quyết ngay đối với những nội dung chưa biểu quyết, nhưng hiệu lực của các đợt biểu quyết đã tiến hành sẽ không bị ảnh hưởng.

- Cổ đông có trách nhiệm bảo mật tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác được cung cấp để tham dự Đại hội để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử. Cổ đông công nhận kết quả bỏ phiếu thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử do Đơn vị dịch vụ cung cấp.

#### **Điều 5: Quyền và nghĩa vụ của Ban hỗ trợ cổ đông:**

Ban hỗ trợ cổ đông gồm một (01) Trưởng ban và các uỷ viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.

Ban hỗ trợ cổ đông có các nhiệm vụ:

- Tiếp nhận khiếu nại và hỗ trợ giải đáp các vấn đề cổ đông gặp phải trong quá trình đăng nhập để tham gia Đại hội trực tuyến và bỏ phiếu điện tử.

- Tiếp nhận ý kiến phát biểu của cổ đông qua khung chat trực tuyến để chuyển cho Ban chủ tọa.

#### **Điều 6: Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu:**

Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và các uỷ viên khác do Đại hội biểu quyết thông qua.

Ban kiểm phiếu có các nhiệm vụ sau:

- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của các cổ đông;

- Tiếp nhận kết quả kiểm phiếu điện tử để tổng hợp kết quả bỏ phiếu;

- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước Đại hội;

- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu ghi nhận biểu quyết cho Đoàn chủ tịch Đại hội.

#### **Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch Đại hội:**

- Đoàn Chủ tịch do Đại hội biểu quyết thông qua.



- Đoàn chủ tịch có nhiệm vụ chủ trì Đại hội; Hướng dẫn các đại biểu và Đại hội thảo luận; Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội đồng biểu quyết; Trả lời những vấn đề Đại hội yêu cầu.

- Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể tập trung dân chủ, tiến hành Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và phản ánh được mong muốn đa số cổ đông, đại diện cổ đông tham dự.

**Điều 8: Quyền và nghĩa vụ của tổ thư ký:**

Tổ thư ký gồm một (01) Tổ trưởng và một số thành viên. Tổ thư ký có các nhiệm vụ:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội;

- Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và các Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội;

- Hỗ trợ đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu.

**CHƯƠNG III**  
**TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI TRỰC TUYẾN**

**Điều 9: Tiến hành Đại hội:**

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông đã tham dự họp đại diện ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết căn cứ theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm triệu tập Đại hội.

**Điều 10: Cách thức tiến hành Đại hội:**

Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội.

**Điều 11: Phát biểu ý kiến trong Đại hội:**

Đối với cổ đông tham dự Đại hội trực tuyến, bỏ phiếu điện tử: Cổ đông có thể đóng góp ý kiến, phát biểu về các nội dung của Đại hội thông qua màn hình trực tuyến khi có yêu cầu và được Đoàn Chủ tịch Đại hội mời phát biểu hoặc chat với Ban hỗ trợ Đại hội. Ban hỗ trợ cổ đông sẽ chuyển cho Đoàn Chủ tịch để xử lý. Mỗi cổ đông phát biểu không quá 3 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.

**Điều 12: Nguyên tắc cổ đông tham gia bỏ phiếu:**

*12.1. Nguyên tắc chung:*

Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội điều phải được thông qua bằng cách lấy ý kiến biểu quyết của cổ đông bằng hình thức Bỏ phiếu điện tử tính theo số cổ phần sở hữu và đại diện. Mỗi cổ đông được cấp quyền biểu quyết theo số cổ phần được biểu quyết (sở hữu và đại diện) của cổ đông.

*12.2. Phương thức biểu quyết:*

Các vấn đề sau đây được thông qua bằng hình thức Bỏ phiếu điện tử theo phương thức có ý kiến đồng ý, không đồng ý hoặc không có ý kiến đối với từng vấn đề: Thông qua đoàn chủ tịch, Tổ thư ký, Ban kiểm phiếu; Thông qua Chương trình Đại hội Thông qua Quy chế Đại hội, Thể lệ biểu quyết, Thể lệ bầu cử, Thông qua Nghị quyết Đại hội; Thông qua các quyết định được Đại hội...

*12.3. Phương thức bầu cử:*

- Việc bầu cử thành viên HĐQT của Công ty Hamaco được thực hiện bằng hình thức bỏ phiếu điện tử theo phương thức bầu dồn phiếu.

- Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với Tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của HĐQT do Đại hội thông qua.

**Điều 13: Thực hiện bỏ phiếu điện tử:**

- Trong trường hợp tài khoản truy cập cho hệ thống bỏ phiếu điện tử chung với tài khoản truy cập để tham dự Đại hội: Cổ đông thực hiện xem các thông tin liên quan đến đợt bỏ phiếu đã được đăng tải trên hệ thống và thực hiện quyết định bỏ phiếu cho từng nội dung cần biểu quyết.

- Trong trường hợp tài khoản truy cập cho hệ thống bỏ phiếu điện tử riêng với tài khoản truy cập để tham dự Đại hội: Cổ đông sử dụng tài khoản truy cập cho hệ thống bỏ phiếu điện tử trực tiếp đăng nhập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử để xem các thông tin liên quan đến đợt bỏ phiếu đã được đăng tải trên hệ thống và thực hiện quyết định bỏ phiếu theo từng nội dung cần biểu quyết.

**Điều 14: Kết quả bỏ phiếu điện tử:**

- Kết quả bỏ phiếu điện tử trong thời gian thực hiện bỏ phiếu điện tử được thống kê và tính toán bởi đơn vị cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử hoặc hệ thống phần mềm của Công ty Hamaco.

- Ban kiểm phiếu là người tiếp nhận các thông tin kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả bỏ phiếu.

**Điều 15: Thông qua Quyết định của cuộc họp Đại hội:**

15.1. Các Nghị quyết về các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho ít nhất 51% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp thành, trừ trường hợp quy định tại khoản và khoản 3 Điều này.

15.2. Các Nghị quyết về các nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:

- a). Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b). Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c). Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
- d). Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty Hamaco, hoặc tỷ lệ, giá trị khác nhỏ hơn do Điều lệ quy định;
- đ). Tổ chức lại, giải thể công ty;

15.3. Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được Đại hội thông qua. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau hoặc lựa chọn theo tiêu chí tại quy chế bầu cử.

**Điều 16: Biên bản cuộc họp Đại hội:**

Cuộc họp Đại hội phải được ghi Biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng nước ngoài và các nội dung chủ yếu sau đây:

- a). Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- b). Thời gian và địa điểm họp Đại hội;
- c). Chương trình và nội dung cuộc họp;
- d). Họ, tên đoàn Chủ tịch và Thư ký;
- e). Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp.
- f). Số cổ đông và tổng số biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- g). Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- h). Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua tương ứng;
- i). Chữ ký của Chủ tọa và Thư ký;
- j). Biên bản họp Đại hội phải hoàn thành xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp;
- k). Đoàn Chủ tịch và Tổ thư ký Đại hội liên đới chịu trách nhiệm về tính trung thực, chính xác của nội dung Biên bản Đại hội.

Biên bản họp Đại hội được gửi đến tất cả cổ đông trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày kết thúc cuộc họp, việc gửi Biên bản họp có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của Công ty Hamaco.

Biên bản họp Đại hội. Phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty Hamaco.

**Điều 17: Trường hợp tổ chức họp Đại hội không thành công:**

Trường hợp cuộc họp lần thứ nhất không đủ điều kiện tiến hành theo quy định Điều 8 Quy chế này thì được triệu tập họp lần thứ hai trong thời hạn 30 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ nhất. Cuộc họp của Đại hội triệu tập lần thứ hai được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện ít nhất 33% tổng số phiếu có quyền biểu quyết.

Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập họp lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày dự định họp lần thứ hai. Trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp.

**CHƯƠNG IV  
ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

**Điều 18: Sử dụng dịch vụ bỏ phiếu điện tử Công ty Hamaco thuê của đơn vị dịch vụ:**

Trong trường hợp Công ty Hamaco thuê dịch vụ bỏ phiếu điện tử của Đơn vị dịch vụ đảm bảo chức năng, hai bên thống nhất quy trình, cách thức và hướng dẫn thực hiện, ..v.v...nhưng phải tuân thủ các quy định hiện hành.

**Điều 19: Hiệu lực thi hành:**

- Quy chế này gồm 4 chương, 19 Điều và có hiệu lực vào ngày ký Quyết định ban hành.

- Cổ đông, tổ chức đại diện và các cá nhân, tổ chức tham gia Đại hội trực tuyến của Công ty Hamaco có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**QUY CHẾ**  
**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ**  
(Ban hành kèm theo Tờ trình số 02/TTr ngày 03 tháng 03 năm 2025 của HĐQT)

**CHƯƠNG I**  
**NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1: Phạm vi và đối tượng áp dụng:**

Quy chế này hướng dẫn về việc bỏ phiếu điện tử của các cổ đông tại đợt thực hiện biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên/Đại hội đồng cổ đông bất thường hoặc đợt Lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản (sau đây gọi là đợt biểu quyết) của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang (gọi tắt là Công ty Hamaco) trong trường hợp Công ty Hamaco sử dụng hệ thống bỏ phiếu điện tử thuê của Đơn vị cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử.

**Điều 2: Giải thích từ ngữ:**

Trong quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

- **Công ty Hamaco:** là Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang;
- **Bỏ phiếu điện tử:** là việc cổ đông thực hiện biểu quyết theo hình thức bỏ phiếu điện tử thông qua hệ thống bỏ phiếu điện tử thuê của Đơn vị cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử (gọi tắt là Đơn vị dịch vụ).
- **Bỏ phiếu truyền thống:** là việc cổ đông hoặc đại diện uỷ quyền của cổ đông tham gia biểu quyết trực tiếp tại Đại hội.

**CHƯƠNG II**  
**QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3: Điều kiện, cách thức cổ đông tham gia bỏ phiếu điện tử:**

*1. Điều kiện tham gia:*

- Có tên trong danh sách cổ đông có quyền tham dự do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam lập theo thông báo thực hiện quyền của Công ty Hamaco.
- Đã thực hiện kích hoạt tài khoản truy cập theo hệ thống báo cáo và hướng dẫn được ghi trong thư mời.

*2. Cách thức thực hiện:*

- Cổ đông là cá nhân và tổ chức trong nước thực hiện bỏ phiếu điện tử trực tiếp trên Hệ thống bỏ phiếu điện tử.
- Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài thực hiện bỏ phiếu điện tử trên hệ thống bỏ phiếu điện tử hoặc thông qua uỷ quyền cho tổ chức đại diện.

**Điều 4: Cung cấp tài khoản truy cập và thực hiện bỏ phiếu điện tử:**

Việc cung cấp tài khoản truy cập và thực hiện bỏ phiếu điện tử của cổ đông được thực hiện theo hướng dẫn tại Quy định về việc tổ chức cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử tại Đơn vị dịch vụ và do Đơn vị dịch vụ ban hành.

**Điều 5: Uỷ quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử:**

- Việc uỷ quyền thực hiện bỏ phiếu điện tử chỉ áp dụng đối với trường hợp cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài uỷ quyền cho tổ chức đại diện thực hiện bỏ phiếu điện tử.
- Trình tự, thủ tục uỷ quyền thực hiện theo hướng dẫn tại Quy định về việc tổ chức cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử tại đơn vị dịch vụ ban hành.

**Điều 6: Kết quả bỏ phiếu điện tử:**

- Kết quả bỏ phiếu điện tử trong thời gian thực hiện bỏ phiếu điện tử được thống kê và tính toán bởi đơn vị cung cấp dịch vụ bỏ phiếu điện tử.
- Kết quả bỏ phiếu điện tử do đơn vị dịch vụ cung cấp được chuyển cho Đoàn Chủ tịch Đại hội và đưa ra cho toàn thể Đại hội chứng kiến.
- Ba kiểm phiếu được Đại hội đồng cổ đông thông qua là người có thẩm quyền mở kết quả bỏ phiếu điện tử để tổng hợp kết quả bỏ phiếu.
- Trong trường hợp Công ty Hamaco thực hiện bỏ phiếu kết hợp giữa phương thức bỏ phiếu điện tử và bỏ phiếu truyền thống, các cổ đông đã thực hiện việc bỏ phiếu điện tử hợp lệ sẽ không có quyền thực hiện bỏ phiếu truyền thống.

**Điều 7: Quyền và nghĩa vụ của cổ đông khi tham gia bỏ phiếu điện tử:**

- Được biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty Hamaco theo hình thức bỏ phiếu điện tử.
- Phải đăng ký thông tin số điện thoại, địa chỉ liên lạc và hoặc địa chỉ thư điện tử chính xác để đảm bảo nhận được thư thông báo tài khoản bỏ phiếu điện tử và chịu hoàn toàn trách nhiệm đối với các thông tin đã đăng ký này.
- Được sử dụng tài khoản truy cập do đơn vị dịch vụ cấp để đăng nhập vào hệ thống bỏ phiếu điện tử và thực hiện bỏ phiếu điện tử cho tất cả các đợt biểu quyết của Công ty Hamaco mà cổ đông được quyền bỏ phiếu.
- Trường hợp cổ đông nước ngoài uỷ quyền bỏ phiếu điện tử cho tổ chức đại diện, Cổ đông và tổ chức đại diện chịu trách nhiệm đối với việc uỷ quyền và kết quả bỏ phiếu điện tử theo tài khoản truy cập đã được cấp. Trường hợp cổ đông là pháp nhân, người đại diện theo pháp luật của cổ đông là người chịu trách nhiệm đối với các quy định nêu tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.
- Cổ đông phải có trách nhiệm bảo mật các tên truy cập, mật khẩu và các yếu tố định danh khác do đơn vị dịch vụ cấp để đảm bảo rằng chỉ có cổ đông mới có quyền thực hiện việc bỏ phiếu trên hệ thống bỏ phiếu điện tử của đơn vị dịch vụ. Mọi kết quả giao dịch bỏ phiếu của cổ đông do đơn vị dịch vụ cung cấp chính thức sẽ được mặc nhiên coi là ý chí của cổ đông. Công ty Hamaco không chịu trách nhiệm về mọi tranh chấp (nếu có) giữa cổ đông và đơn vị dịch vụ liên quan đến việc xác thực lại việc bỏ phiếu điện tử qua tài khoản truy cập của cổ đông. Cổ đông chịu mọi trách nhiệm trước pháp luật, trước Công ty Hamaco về kết quả giao dịch bỏ phiếu điện tử đã được thực hiện qua tài khoản truy cập của cổ đông trên hệ thống bỏ phiếu điện tử của đơn vị dịch vụ.

**CHƯƠNG III  
ĐIỀU KHOẢN KHÁC**

**Điều 8: Điều khoản khác:**

Các nội dung khác liên quan đến điều kiện tiến hành đợt biểu quyết, cách thức tiến hành biểu quyết, thông qua Quyết định của đợt biểu quyết và trường hợp tổ chức đợt biểu quyết không thành được thực hiện theo quy định tại Quy chế quản trị nội bộ và Điều lệ Công ty Hamaco.

**Điều 9: Hiệu lực thi hành:**

1. Quy chế này gồm 3 chương, 9 điều và có hiệu lực từ ngày ban hành.
2. Cổ đông, tổ chức đại diện và các cá nhân, tổ chức tham gia bỏ phiếu điện tử đối với các đợt bỏ phiếu của Công ty Hamaco có trách nhiệm thực hiện theo Quy chế này.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**DỰ THẢO****NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang;
- Căn cứ Biên bản đại hội và kết quả biểu quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, ngày 03/3/2025.

**QUYẾT NGHỊ**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang đã thảo luận và nhất trí thông qua Nghị quyết của đại hội, với các nội dung như sau:

**Điều 1: Thông qua Báo cáo hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2024**

- Doanh thu hợp nhất : 3.063.883 triệu đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 48.678 triệu đồng;
- Đầu tư phương tiện và xây dựng cơ bản : 72.896 triệu đồng.

**Điều 2: Thông qua Kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2025**

- Doanh thu hợp nhất : 3.400 tỷ đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 45 tỷ đồng;
- Đầu tư phương tiện và xây dựng cơ bản : 170 tỷ đồng.

**Điều 3: Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán**

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ : 3.063.883.273.230 đồng;
- Lợi nhuận trước thuế : 56.856.193.195 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 48.678.446.473 đồng;
- Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ : 41.689.194.799 đồng;
- Tổng tài sản : 1.076.034.144.514 đồng;
- Vốn chủ sở hữu : 285.503.822.328 đồng.

**Điều 4: Thông qua Báo cáo kiểm toán độc lập năm 2024****Điều 5: Thông qua Báo cáo hoạt động của thành viên HĐQT độc lập và hoạt động của Ủy ban kiểm toán năm 2024****Điều 6: Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2024**

- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất : 48.678.446.473 đồng;
- Lợi nhuận của cổ đông không kiểm soát : 6.989.251.674 đồng;
- Lợi nhuận của công ty mẹ : 41.689.194.799 đồng;
- Phương án phân phối như sau:
  - + Quỹ khen thưởng, phúc lợi (4%) : 1.667.567.792 đồng;
  - + Chi trả cổ tức (10%/mệnh giá) : 9.638.061.000 đồng (đã chi trong tháng 01/2025).

**Điều 7: Thông qua Báo cáo thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2024**

1. Tổng số tiền đã chi trong năm 2024 (\*) : 3.012.465.938 đồng
- Tổng chi lương năm 2024 : 2.232.257.500 đồng
  - Tổng thù lao năm 2023 đã chi trong năm 2024 : 780.208.438 đồng
2. Tổng thù lao của năm 2024 đã được phê duyệt (2,5%/lợi nhuận sau thuế hợp nhất) theo kế hoạch : 1.042.229.870 đồng nhưng chưa chi

(\*) Chi tiết thu nhập của từng thành viên Hội đồng quản trị được trình bày trên Thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm 2024 đã được kiểm toán.

**Điều 8: Thông qua Kế hoạch thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích khác của Hội đồng quản trị năm 2025**

- Tổng tiền lương: 2.250.000.000 đồng;
- Tổng thù lao: 2,5%/lợi nhuận sau thuế hợp nhất.

Ủy quyền cho Chủ tịch HĐQT xác định mức thù lao cụ thể cho từng thành viên trong năm 2025.

**Điều 9: Thông qua Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2025**

Chi trả cổ tức năm 2025: 10%/mệnh giá cổ phiếu.

Ủy quyền cho HĐQT xác định thời gian chi trả.

**Điều 10: Thông qua kế hoạch chọn công ty kiểm toán năm tài chính 2025**

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một trong các công ty kiểm toán thuộc danh sách công ty kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp nhận thực hiện việc kiểm toán năm tài chính 2025.

**Điều 11: Thông qua đổi tên Công ty.**

Tên hiện tại: Công ty CP Vật tư Hậu Giang

Tên mới: Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang.

**Điều 12: Thông qua Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử**

Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế tổ chức cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến (theo nội dung đính kèm) và Quy chế hướng dẫn bỏ phiếu điện tử (theo nội dung đính kèm).

**Điều 13: Ủy quyền**

Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vật tư Hậu Giang nhất trí ủy quyền toàn bộ cho Hội đồng quản trị chủ động triển khai cụ thể nội dung của Nghị quyết này./.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**

**LÊ HOÀNG NAM**